

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng
dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số
quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030
trên địa bàn huyện Tư Nghĩa năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2024, Chủ tịch UBND huyện Tư Nghĩa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển hoàn thiện ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, thể Căn cước công dân gắn chip điện tử để phục vụ 05 nhóm tiện ích: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các nhiệm vụ chậm tiến độ, tháo gỡ những điểm nghẽn về thực hiện Đề án 06, nhất là các điểm nghẽn về pháp lý, hạ tầng công nghệ, số hóa, chia sẻ dữ liệu, nhân lực... góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu của Đề án 06 trong năm 2024, tạo nền tảng để thực hiện các năm tiếp theo.

- Duy trì quyết tâm chính trị cao và bảo đảm công tác chỉ đạo quyết liệt, nhất quán, xuyên suốt từ tỉnh tới cơ sở, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị. Quán triệt tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, nhất là khi triển khai những nội dung mới, chưa có tiền lệ trong quá trình thực hiện Đề án 06.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các phòng, ban ngành và Chủ tịch UBND cấp xã phải quyết tâm, quyết liệt hơn nữa trong chỉ đạo thực hiện Đề án 06; tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, lực lượng đoàn viên thanh

niên; nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp, tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trong năm 2024.

- Việc kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính phải đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.

Từ mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ công tác năm 2024, UBND huyện xác định chủ đề năm 2024 là năm: **“Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06 phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp”**.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: Từ cấp huyện đến cấp xã.

2. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ tháng 01/2024.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai

a) Tiếp tục tổ chức triển khai quán triệt Đề án 06 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao nhận thức và thực hiện đúng quy định

- Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban ngành, hội, đoàn thể huyện; các cơ quan tỉnh đóng trên địa bàn huyện và UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thực hiện phối hợp thanh tra, kiểm tra việc sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; qua việc kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã; các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024 (khi Bộ Công an triển khai).

c) Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc cho cấp cơ sở trong thực hiện Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện; các Phòng: Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính - Kế hoạch, Lao động - Thương Binh và Xã hội; Trung tâm Y tế huyện, Bảo hiểm xã hội huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Đăng ký và thực hiện nhiệm vụ đột phá trong thực hiện Đề án 06 năm 2024, đối với các đơn vị đã đăng ký theo lộ trình đến năm 2025 thì tiếp tục triển khai thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 và phòng, ban ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 28/02/2024.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng dịch vụ số có liên quan đến thông tin dân cư

a) Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Căn cước, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn của Bộ Công an.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

3. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công

a) Tiếp tục thúc đẩy, nâng cao tỉ lệ người dân tham gia 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của Bộ Công an. Đảm bảo 53 dịch vụ công thiết yếu có hồ sơ đủ điều kiện được tiếp nhận trực tuyến 100% trên cổng dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Các Phòng: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội; Công an huyện, Bảo hiểm xã hội huyện, Chi cục Thuế khu vực Tư Nghĩa - Mộ Đức, Điện lực Tư Nghĩa, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh huyện Tư Nghĩa.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

c) Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 80% theo Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

d) Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập thực hiện dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích khác trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Phối hợp triển khai thực hiện số hóa sổ hộ tịch lưu trữ tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính - Kế hoạch; UBND cấp xã; đơn vị cung cấp dịch vụ số hóa.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01/01/2025.

e) Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2024.

g) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

h) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin; Công an huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

i) 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành có liên quan; UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

k) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

l) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: Cư trú, hộ tịch, cấp căn cước công dân.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành có liên quan; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

m) 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành quyết định.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

n) 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành có liên quan; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

o) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành có liên quan; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

4. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Thực hiện quyết liệt và đề ra các giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả 18 mô hình điểm trong giai đoạn 2023 - 2024 theo Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 23/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện; các Phòng: Giáo dục và Đào tạo, Kinh tế và Hạ tầng, Văn hóa và Thông tin, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 11/2023 đến tháng 12/2024.

b) Triển khai thu phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã; các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho ít nhất 30% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội theo quy định và hỗ trợ đột xuất lao động thất nghiệp, dịch bệnh khi có góp trợ cấp của Chính phủ (đã đăng ký tài khoản ngân hàng, vi điện tử, tài khoản mobile money...) từ ngân sách nhà nước, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, kịp thời. Triển khai chi trả chế độ trợ cấp an sinh xã hội cho 100% đối tượng được hưởng đã có tài khoản và có nguyện vọng chi trả qua tài khoản trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp Viễn thông xây dựng kế hoạch về phủ sóng viễn thông toàn bộ các điểm lǒm để người dân và doanh nghiệp được thụ hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau, không để phát sinh thêm các điểm lǒm sóng mới.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện.

Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

đ) Triển khai hóa đơn điện tử trên toàn huyện, 100% doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Thuế khu vực Tư Nghĩa - Mộ Đức.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Triển khai thực hiện hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo văn

bản hướng dẫn của Tổng Cục thuế.

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Thuế khu vực Tư Nghĩa - Mộ Đức.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

g) Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Thuế khu vực Tư Nghĩa - Mộ Đức.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Phục vụ phát triển công dân số

a) Hoàn thành việc xác thực hồ sơ cán bộ, giáo viên và hồ sơ học sinh.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Công an huyện; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Triển khai các nhóm tiện ích trên VNeID: dịch vụ công (lưu trú, tin báo tố giác tội phạm, tạm trú...); tích hợp các giấy tờ của công dân (Giấy phép lái xe, đăng ký xe...); Sổ sức khỏe điện tử, Sổ BHXH, an sinh xã hội; tiện ích loa phông (thông báo tình hình, chế độ chính sách của cơ quan Nhà nước...).

- Cơ quan thực hiện: Công an huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 6/2024 (khi Bộ Công an triển khai).

d) Phối hợp triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Công an huyện; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình triển khai của bộ, ngành Trung ương.

6. Phục vụ xây dựng, kết nối, khai thác, chia sẻ, bổ sung làm giàu dữ liệu

a) Tiếp tục rà soát, cập nhật thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm thông tin luôn “đúng, đủ sạch sống” rà soát, làm sạch dữ liệu chuyên ngành của các phòng, ban ngành và hội đoàn thể phục vụ

kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã; các hội đoàn thể.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Hoàn thành việc xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai để phục vụ kết nối, chia sẻ 100% Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh huyện Tư Nghĩa.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Công an huyện; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: 2024 - 2025.

7. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn

a) Rà soát, sắp xếp, bố trí nhân lực được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia. Thực hiện hiệu quả công tác phối hợp kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Bảo đảm an toàn thông tin, các yêu cầu kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để duy trì việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Công an.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư

a) Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06 bằng nhiều hình thức trên các phương tiện truyền thông, ấn phẩm, báo, đài để tăng cường nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng, dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Phát huy vai trò xung kích của đoàn viên, thanh niên trở thành lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền về tiện ích của thực hiện Đề án 06 và thực hiện các dịch vụ công thiết yếu.

- Cơ quan chủ trì: Huyện đoàn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Về nguồn lực triển khai

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức; đề nghị và theo dõi việc bố trí cán bộ có năng lực, trình độ công nghệ thông tin để phục vụ công tác triển khai Đề án 06 và đảm bảo an ninh, toàn thông tin trên địa bàn huyện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Công an huyện.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5/2024.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các phòng, ban ngành, địa phương có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của phòng, ban ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ trong triển khai Đề án 06 của các phòng, ban ngành và địa phương; Công an huyện chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND huyện khen thưởng chuyên đề, đột xuất theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng của từng đơn vị, địa phương. Thủ trưởng các sở, ban ngành và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các công việc được giao.

2. Giao Công an huyện là cơ quan Thường trực trong triển khai, thực hiện Đề án 06; tham mưu, phục vụ Chủ tịch UBND huyện - Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án 06.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND huyện (qua Công an huyện) để chỉ đạo, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (qua Phòng PC06);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo HU, Ban Dân vận HU;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Các hội, đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06/CP huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, CAH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Vinh